

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 12-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Minh Thân

Bà Phan Minh Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/HSST-QĐ ngày 05-6-2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn N, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1989 tại huyện H, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Khu phố A, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Hữu A, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1957; có vợ Huỳnh Thị Bích G, sinh năm 1988 và 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 02-02-2023 đến ngày 08-02-2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Đỗ Ngọc T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1982 tại huyện P, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Khu phố Q, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Đỗ Ngọc U, sinh năm 1955 và bà Lê Thị Kim I, sinh năm 1957; có vợ Trương Thị Y, sinh năm 1982 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa

bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 02-02-2023 đến ngày 08-02-2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Dương Thanh L, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1969 tại thị xã O, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Thôn B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Dương X (đã chết) và bà Bùi Thị O1 (đã chết); có vợ Nguyễn Thị Thu Y1, sinh năm 1970 và 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 02-02-2023 đến ngày 08-02-2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Ngô Phương H, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1988 tại huyện C, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện C, tỉnh Bình Định; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Ngô Cự I1, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1967; có vợ Hà Thị E, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2012) và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 02-02-2023 đến ngày 08-02-2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Chị Luân Thị K, vắng mặt

+ Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn S, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 02-02-2023, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu F, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại quán Đ đang có 04 đối tượng đang đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “đánh phỏm” bao gồm Trần Văn N, sinh năm 1989, trú tại khu phố D, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; Dương Thanh L, sinh năm 1969, trú tại Thôn B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định; Ngô Phương H, sinh năm 1988, trú tại thôn A, xã N, huyện C, tỉnh Bình Định và Đỗ Ngọc T, sinh năm 1982, trú tại Khu phố Q, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định. Thu giữ số tiền 12.800.000đ (mười hai triệu tám trăm nghìn đồng) các đối tượng sử dụng để đánh bạc; 04 chiếc ghế nhựa; 01 bàn nhựa; 52 quân bài tú lơ khơ. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Kết luận giám định số 306/KL-KTHS ngày 27-02-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02-02-2023, các bị cáo gặp nhau tại quán Đ của bà Luân Thị K tại khu vực bãi kiểm hoá thuộc khu F, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây, các bị cáo rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “đánh phỏm”. Hình thức đánh phỏm là sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 lá, xáo trộn lên rồi chia cho từng người chơi, người chia bài đầu tiên sẽ được chia 10 quân và đánh trước cho người ngồi bên phải, lần lượt theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Người bên cạnh nếu ăn được quân bài do người đánh trước đánh ra (điều kiện để ăn được quân bài là nếu quân bài người đánh trước đánh ra kết hợp với những quân bài trên tay mình tạo thành phỏm, một phỏm gồm 03 hoặc 04 quân bài cùng số, cùng chất hoặc là 03 quân bài có cùng chất có dãy số liên tục), lúc này người chơi không được bốc thêm quân bài mà đánh một quân bài trên tay mình cho người tiếp theo (trường hợp chưa đủ 03 phỏm), nếu không ăn được quân bài do người trước đánh ra thì người chơi bốc một quân bài và tiếp tục đánh quân bài cho người bên cạnh. Ván bài kết thúc khi có người chơi “ù” (có đủ 03 phỏm bài, trường hợp người chơi ăn được quân bài do người chơi trước đánh ra mà đủ 03 phỏm hoặc tự bốc lên đủ 03 phỏm thì sẽ kết thúc ván bài). Những người chơi đặt cược tiền tùy thuộc vào người chơi tự quyết định với nhau, mỗi ván đánh phỏm có tối đa không quá 04 người chơi. Trong ngày 02-02-2023, khi đánh phỏm tất cả cùng quy định nếu người nào “ù” thì những người chơi còn lại sẽ phải trả cho người “ù” 300.000 đồng; nếu không có ai “ù” thì người có số điểm thấp nhất sẽ được những người thua theo vị trí điểm cao dần là nhì, ba, tư lần lượt trả 50.000 đồng – 100.000 đồng – 150.000 đồng. Nếu ăn được lá bài “chốt” (lá bài ở lượt đánh cuối cùng) thì người đánh phải trả cho người ăn được lá bài 200.000 đồng; nếu ai không có phỏm nào thì phải trả cho người thắng 200.000 đồng. Ngồi theo thứ tự từ trái sang lần lượt là Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T và Trần Văn N. Khi tham gia đánh bạc, Trần Văn N mang theo người 6.000.000đ (sáu triệu đồng), Dương Thanh L mang theo người 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng), Ngô Phương H mang theo người 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng), Đỗ Ngọc T mang theo người 3.000.000đ (ba triệu đồng) đều sử dụng để đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc được nhiều ván đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Văn Lãng phát hiện bắt quả tang, thu giữ 12.800.000đ (mười hai triệu tám trăm nghìn đồng) trên chiếu bạc.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo không khai báo bổ sung, các bị cáo đã thừa nhận hành vi bản thân đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vì ham vui và hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện hành vi đánh bạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T phạm tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T.

Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh L từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Xử phạt bị cáo Ngô Phương H từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm thử thách.

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc T từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu tiêu huỷ 52 lá bài tứ lơ khơ. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 12.800.000đ (mười hai triệu tám trăm nghìn) đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo hối hận về hành vi của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa

những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, người chứng kiến, tuy nhiên xét thấy người làm chứng, người chứng kiến đã có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến phiên tòa ngày hôm nay. Do đó căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các vật chứng thu giữ được, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02-02-2023, Kết luận giám định vật chứng thu được số 306/KL-KTHS ngày 27-02-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02-02-2023, các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “đánh phỏm”. Hình thức đánh phỏm là sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá. Bị cáo Trần Văn N sử dụng số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) để đánh bạc, bị cáo Đỗ Ngọc T sử dụng 3.000.000đ (ba triệu đồng) để đánh bạc, bị cáo Ngô Phương H sử dụng 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc, bị cáo Dương Thanh L sử dụng 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng). Do đó có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T phạm tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

[5] Để có mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo, cần xét đến vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[6] Về vai trò: Trong vụ án các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia vụ án với vai trò là những người đánh bạc sát phạt ăn thua bằng tiền, với các số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là khác nhau, cụ thể bị cáo Trần Văn N sử dụng số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Đỗ Ngọc T sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Ngô Phương H sử dụng 2.200.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Dương Thanh L sử dụng 1.600.000 đồng.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9] Xét thấy các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, quá trình tại ngoại luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng là phù hợp, đảm bảo tính răn đe đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh và tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T khai không có công việc, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, không đảm bảo điều kiện thi hành án. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 52 lá bài tú lơ khơ là công cụ để các bị cáo sử dụng phạm tội và đã hết giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 12.800.000đ (mười hai triệu tám trăm nghìn) đồng số tiền đang được tạm giữ tại số tài khoản 35910105477900000 tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn – tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo giấy nộp tiền ngày 26-4-2023 là công cụ phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[13] Đối với Luân Thị K là chủ quán Đ, quá trình điều tra xác định ngày 02-2-2023, các bị cáo đến quán của Luân Thị K uống nước rồi ngồi đánh bài nhưng Luân Thị K không biết họ đánh bạc ăn tiền, đồng thời Luân Thị K không

được thu tiền hồ của các bị cáo nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Luân Thị K.

[14] Đối với tang vật của vụ án là 01 bàn nhựa và 04 ghế nhựa quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Luân Thị K, việc các bị cáo sử dụng ngồi đánh bạc chỉ Luân Thị K không biết và cũng không được hưởng lợi từ việc các bị cáo ngồi đánh bạc nên ngày 28-3-2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 07 /QĐ-CSĐT trả lại cho chỉ Luân Thị K theo quy định.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[17] Các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T phạm tội Đánh bạc.

1.1. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Dương Thanh L 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12-6-2023.

Giao bị cáo Dương Thanh L cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị

cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Ngô Phương H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12-6-2023.

Giao bị cáo Ngô Phương H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Bình Định trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc T 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12-6-2023.

Giao bị cáo Đỗ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn N 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12-6-2023.

Giao bị cáo Trần Văn N cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo

có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 12.800.000đ (mười hai triệu tám trăm nghìn) đồng số tiền đang được tạm giữ tại số tài khoản 35910105477900000 tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn – tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo giấy nộp tiền ngày 26-4-2023.

- Tịch thu tiêu huỷ 52 lá bài tú lơ khơ.

(Vật chứng hiện được được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 4 năm 2023, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

3. Về án phí: Các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Văn N, Dương Thanh L, Ngô Phương H, Đỗ Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện Văn Lãng;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn; Chi cục THA Dân sự huyện Văn Lãng (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh